

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 41/2023/HS-PT
Ngày: 21-4-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Đồng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Vũ; bà Trần Thị Kim Sang.

- Thư ký phiên toà: Bà Thái Thị Thúy V, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Lê Hồng Phúc, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023, đối với các bị cáo: Huỳnh Thị Bích V, Nguyễn Văn T1. Do có kháng cáo của bị cáo, Huỳnh Thị Bích V đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Huỳnh Thị Bích V, sinh năm 1977, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp NA, xã BN, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị Tr (đã chết); chồng Đỗ Thanh M, có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28-9-2022 cho đến nay; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 02-7-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DMC kiểm tra nhà của Huỳnh Thị Bích V, phát hiện V đang sử dụng điện thoại di động thực hiện hành vi bán số đề cho người khác, trong đó có Nguyễn Văn T1, quá trình điều tra xác định như sau:

+ Đối với Huỳnh Thị Bích V: Sử dụng số điện thoại số thuê bao 0339157025 và bán trực tiếp cho người đến nhà mua số đề, gồm:

Ngày 01-7-2022, V bán lô số đề của đài xổ số kiến thiết tỉnh Vĩnh Long cho Nguyễn Văn T1, bao nhiêu lô với số tiền 25.200.000 đồng, V khuyến mãi cho T1 nên chỉ lấy 20.000.000 đồng và bán cho 05 đối tượng khác (không rõ họ tên, địa chỉ). Tổng số tiền thể hiện trên phôi là 55.643.000 đồng.

Ngày 02-7-2022, V bán số đề của đài xổ số kiến thiết tỉnh Long An cho Phan Thị Bé T2 với các số 269 bao 07 lô, 17 lô, 18 lô, tổng số tiền thể hiện trên phôi là 134.000 đồng, V khuyến mãi cho T2 nên chỉ lấy 100.000 đồng, kết quả xổ số chỉ T2 không trúng; bán số đề cho người tên T3 (không rõ họ tên, địa chỉ) với các số 612, 569 bao 07 lô, 17 lô, 18 lô, tổng số tiền thể hiện trên phôi là 572.000 đồng, khuyến mãi còn 440.000 đồng, kết quả xổ số T3 không trúng. Tổng số tiền V bán số đề thể hiện trên phôi là 706.000 đồng.

V khai đã bán số đề và chuyển giao lại cho người tên là H1 từ tháng 6-2022 đến khi phát hiện được là 20 ngày, mỗi ngày V hưởng lợi được 1.000.000 đồng tiền hoa hồng nên tổng số tiền thu lợi bất chính V thu được là 20.000.000 đồng.

+ Đối với Nguyễn Văn T1: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 01-7-2022, T1 sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0984463757 nhắn tin cho Huỳnh Thị Bích V qua số thuê bao 0339157025 để mua số đề của đài xổ số kiến thiết tỉnh Vĩnh Long, gồm các số: 14, 52, 88, 39, 93, 49, 94, 73, 37, 65 bao 18 lô, mỗi số mua 140.000 đồng, tổng số tiền thể hiện trên phôi là 25.200.000 đồng, V khuyến mãi nên chỉ lấy của T1 20.000.000 đồng, kết quả xổ số T1 trúng số đề 93 với số tiền là 10.000.000 đồng nhưng V chưa chung chi. T1 đã nộp 20.000.000 đồng tiền dùng đánh bạc.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Huỳnh Thị Bích V trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn T1 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Vật chứng thu giữ trong vụ án: Có bản thống kê vật chứng kèm theo.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DMC đã kê biên tài sản của Huỳnh Thị Bích V là thửa đất số 2438, tờ bản đồ số 05, có diện tích 109 m², tọa lạc tại: Ấp NA, xã BN, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; Nguyễn Văn T1 không có tài sản riêng nên không kê biên.

- Đối với Phan Thị Bé T2 đã có hành vi mua số đề nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ nên Công an huyện DMC đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng.

- Đối với những người tên H, T3 chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Công an huyện DMC chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Bản án Hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh, quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Bích V phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Bích V 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời điểm bắt đầu tính thời hạn cải tạo không giam giữ là ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Thị Bích V 20.000.000 đồng.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ Tiền Việt Nam: 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, do bị cáo Nguyễn Văn T1 giao nộp, tiền nằm trong một túi niêm phong đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương Minh Châu, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh huyện Dương Minh Châu niêm phong đóng dấu.

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung galaxy J5, màu trắng, số seri: R51H809VGLN của bị cáo Huỳnh Thị Bích V (có tin nhắn số đề trong điện thoại di động).

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO a54, màu đen, số Imei 1: 869058058258292, số Imei 2: 869058058258284 của bị cáo Nguyễn Văn Trí (có tin nhắn số đề trong điện thoại di động).

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 150, màu đen, số Imei 1: 354138634073464, số Imei 2: 354138635073463 của chị Phan Thị Bé T2.

Vật chứng, tiền, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện DMC, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-11-2022.

+ Buộc bị cáo Huỳnh Thị Bích V có nghĩa vụ nộp 20.540.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Tiếp tục Lệnh kê biên tài sản số: 24/LKB-CSĐT ngày 04-11-2022, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DMC, tỉnh Tây Ninh đối với thửa đất số 2438, tờ bản

đồ số 05, diện tích 109 m², tọa lạc tại: Ấp NA, xã BN, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh của bị cáo V để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, bị cáo Huỳnh Thị Bích V kháng cáo xin được hưởng án treo để nuôi chồng đang điều trị bệnh và bản thân bị cáo cũng đang điều trị bệnh tim; xin không nộp tiền thu lợi bất chính vì thực tế bị cáo không có thu lợi bất chính.

- Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo V đã nộp 40.740.000 (bốn mươi triệu bảy trăm bốn mươi nghìn) đồng, gồm: Tiền thu lợi bất chính, tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm như bản án sơ thẩm đã tuyên.

- **Tại phiên tòa phúc thẩm:** Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày, do bị cáo nghe nói tội ghi đề phải khai nhiều ngày mới hợp lý nên khai là đã ghi đề trước đó tính đến ngày bị phát hiện là 20 ngày, hưởng lợi mỗi ngày 1.000.000 (một triệu) đồng nhưng thực tế không có, chỉ thỉnh thoảng có ghi và hưởng lợi vài trăm nghìn đồng nhưng không thường xuyên, không nhớ cụ thể, khi bán số đề cho bị cáo T1 có trúng 10.000.000 (một triệu) đồng nhưng chưa chung chi, chưa được hưởng hoa hồng.

- **Trong phần tranh luận, Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa đề nghị:**

Có đủ căn cứ cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Không có chứng cứ chứng minh bị cáo có thu lợi bất chính số tiền 20.540.000 (hai mươi triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng, không có chứng cứ chứng minh bị cáo bán số đề tính đến ngày bị phát hiện là 20 ngày. Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo V, cho bị cáo hưởng án treo và tuyên trả cho bị cáo 20.540.000 (hai mươi triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng mà bản án sơ thẩm tuyên bị cáo phải nộp.

- **Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo đã hối hận và cam kết từ nay về sau không bao giờ tái phạm, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo để trị bệnh và lo cho chồng bệnh, lo cho con ăn học, thật sự bị cáo không thu lợi số tiền 20.540.000 (hai mươi triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng như bản án sơ thẩm đã tuyên nên xin cho bị cáo không phải nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- *Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:*

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 16 tháng 01 năm 2023, bị cáo Huỳnh Thị Bích V có đơn kháng cáo, xét về trình tự, thủ tục là hợp lệ, đúng theo quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

Bị cáo Huỳnh Thị Bích V đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề cho Nguyễn Minh T1 và 05 người khác không rõ họ tên, địa chỉ, với tổng số tiền trên phôi đề là 55.643.000 đồng, bị cáo V khai sau khi bán số đề sẽ giao phôi cho người tên Huyền (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể đề) hưởng hoa hồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T1 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, bị cáo T1 không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị; xử phạt bị cáo V về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 02 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Ngoài ra bản án sơ thẩm tuyên phạt bổ sung bị cáo V 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước và buộc nộp tiền thu lợi bất chính 20.540.000 (hai mươi triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng. Bị cáo V kháng cáo xin hưởng án treo và xin không nộp tiền thu lợi bất chính vì thực tế không có thu lợi số tiền 20.540.000 đồng.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo V xin hưởng án treo, thấy rằng:

Bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm; có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã thi hành nghĩa vụ nộp tiền thu lợi bất chính, tiền phạt bổ sung, tiền án phí sơ thẩm là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú ổn định. Xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo V xin không nộp tiền thu lợi bất chính, thấy rằng:

Bị cáo V bị truy tố hành vi bán số đề vào ngày 01-7-2022 cho bị cáo Nguyễn Văn T1 và một số người khác, bị cáo khai sau khi bán số đề sẽ giao phôi cho người tên Huyền để hưởng hoa hồng nhưng không có chứng cứ xác định bị cáo đã giao phôi và hưởng hoa hồng của phôi đề ngày 01-7-2022, bị cáo T1 khai ngày 01-7-2022 có trúng số đề 10.000.000 đồng nhưng bị cáo V chưa chung chi, bị cáo T1 chưa giao cho bị cáo V tiền mua số đề.

Bị cáo kháng cáo cho rằng chỉ nghe nói khai ghi đề nhiều ngày như thế cho phù hợp nên đã khai ghi số đề 20 ngày, mỗi ngày thu lợi bất chính 1.000.000 đồng.

Điều 15 của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định “*Trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng*”. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo để xác định bị cáo có thu lợi bất chính 20.540.000 (hai mươi triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng và buộc phải nộp vào ngân sách Nhà nước là không có căn cứ, bị cáo V kháng cáo là có căn cứ. Do bị cáo đã nộp số tiền 20.540.000 đồng này trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm theo Biên lai thu số: 0002872 ngày 13-01-2023 nên tuyên trả lại cho bị cáo.

[5] Đề nghị của Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa là có căn cứ.

[6] Theo Biên lai thu số: 0002872 ngày 13-01-2023 thì ngoài số tiền 20.540.000 (hai mươi triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng bị cáo V nộp tiền thu lợi bất chính theo bản án sơ thẩm đã tuyên, bị cáo V còn nộp 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng tiền phạt bổ sung, 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận.

[7] Do bị cáo đã nộp xong các khoản tiền phải thi hành án nên Lệnh kê biên tài sản số: 24/LKB-CSĐT ngày 04-11-2022, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DMC, tỉnh Tây Ninh, đối với thửa đất số 2438, tờ bản đồ số 05, diện tích 109 m², tọa lạc tại: Ấp NA, xã BN, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh hết hiệu lực.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được Tòa án chấp nhận nên theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo V không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Bích V.

2. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Bích V phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Bích V 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 21-4-2023.

Giao bị cáo Huỳnh Thị Bích V về Ủy ban nhân dân xã BN, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh giám sát giáo dục, gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Huỳnh Thị Bích V cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Không buộc bị cáo Huỳnh Thị Bích V nộp 20.540.000 (hai mươi triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng tiền thu lợi bất chính. Tuyên trả cho bị cáo Huỳnh Thị Bích V 20.540.000 (hai mươi triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu số: 0002872 ngày 13-01-2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

Ghi nhận bị cáo Huỳnh Thị Bích đã nộp các khoản tiền theo bản án sơ thẩm đã tuyên, gồm: Tiền phạt bổ sung 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, theo Biên lai thu số: 0002872 ngày 13-01-2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

Lệnh kê biên tài sản số: 24/LKB-CSĐT ngày 04-11-2022, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DMC, tỉnh Tây Ninh đối với thửa đất số 2438, tờ bản đồ số 05, diện tích 109 m², tọa lạc tại: Ấp NA, xã BN, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh hết hiệu lực.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Thị Bích V không phải chịu.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra TANDTC (Vụ1)
- TAND Cấp cao tại TP-HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP-HCM;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Công an H. Dương Minh Châu;
- TAND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- UBND xã BN, H. Dương Minh Châu;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Đồng